

Nam Từ Liêm, ngày 20 tháng 9 năm 2018

Số: 244/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án việc hôn nhân gia đình thụ lý số 387/2018/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: - Anh **Trần Quốc H**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Nhà A6, tập thể C13 Bộ Công An, TDP số 10, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Chị **Phạm Thị Thu M**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Phòng 1208, CT2A, KĐT Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm b Khoản 6 Điều 27, Khoản 3 Điều 37 – Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc H và chị Phạm Thị Thu M.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Trần Quốc H và chị Phạm Thị Thu M có 02 con chung, con lớn tên là Trần Hà Linh, sinh ngày 22/12/2006; con nhỏ tên Trần Đức Mạnh, sinh ngày 13/11/2008. Ly hôn, giao cháu Trần Hà Linh và cháu Trần Đức Mạnh cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị Thu M không phải cấp dưỡng nuôi con

Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- **Về lệ phí:** Anh H và chị M tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận Anh H và chị M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008039 ngày 07/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- VKS ND quận Nam Từ Liêm;
- UBND thị xã Hương Canh,
huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
(số 71, quyển Số 01/2003,
đăng kí ngày 22/8/2003)
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

TRẦN THỊ NHÂM